

ĐẠO ĐỨC CỦA ĐẢNG, CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP BẢO VỆ, HOÀN THIỆN

★ ThS PHẠM THỊ VĨNH HÀ

Tạp chí Lý luận chính trị,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

- **Tóm tắt:** Xây dựng Đảng về đạo đức là một trong những nhiệm vụ quan trọng của công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, được Đảng ta đề cao, thường xuyên quan tâm và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Bài viết làm rõ các yếu tố tác động đến đạo đức của Đảng; đề xuất một số giải pháp bảo vệ, hoàn thiện đạo đức của Đảng theo yêu cầu phát triển của thời đại. Bài viết là kết quả nghiên cứu của đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia mã số KX.02.11/21 - 25.
- **Từ khóa:** đạo đức; đạo đức cách mạng; đạo đức của Đảng; nhân tố tác động đến đạo đức của Đảng.

1. Mở đầu

Đạo đức của Đảng Cộng sản Việt Nam là đạo đức cách mạng. Đó là các nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực, tiêu chuẩn điều chỉnh tổ chức, hoạt động của Đảng và đảng viên có tính lan tỏa, định hướng đạo đức xã hội nhằm thực hiện mục tiêu, lý tưởng của Đảng; được thấm sâu trong chính trị, tư tưởng và tổ chức của Đảng và chính trị, tư tưởng, tổ chức phải được thực hiện, điều chỉnh một cách có đạo đức, hòa quyện một cách tự nhiên vào đạo đức. Đạo đức đó được thể hiện qua tổ chức đảng và cá nhân thành viên của Đảng (đảng viên).

2. Khái quát về đạo đức của Đảng Cộng sản Việt Nam

Về phương diện đạo đức của tổ chức: Các chuẩn mực cơ bản thể hiện đạo đức của Đảng

Cộng sản Việt Nam được khẳng định ngay trong Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết; trong tổ chức, hoạt động lãnh đạo cách mạng và kết quả trong thực tiễn của Đảng. Đó là:

Thứ nhất, về bản chất, mục đích, lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam

Từ khi thành lập đến nay, Điều lệ Đảng luôn khẳng định: “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc.

Mục đích của Đảng là xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh, không còn người bóc lột người, thực hiện thành công chủ nghĩa xã hội và cuối

cùng là chủ nghĩa cộng sản”. “Đảng kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân, góp phần tích cực vào sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội của nhân dân thế giới”. Đây là những vấn đề có tính cốt lõi về đạo đức của Đảng Cộng sản Việt Nam. Lợi ích của Đảng chính là lợi ích của nhân dân, của quốc gia, của dân tộc, ngoài ra Đảng không có lợi ích nào khác. Điều đó không chỉ nằm ở Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng mà được Đảng ta hiện thực hóa trong thực tiễn lãnh đạo cách mạng.

Thứ hai, về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng Cộng sản Việt Nam

Đảng Cộng sản Việt Nam “lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa trí tuệ của nhân loại, nắm vững quy luật khách quan, xu thế thời đại và thực tiễn của đất nước để đề ra Cương lĩnh chính trị, đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân”.

Nền tảng tư tưởng đó không chỉ khẳng định bản chất giai cấp công nhân, mà còn là đạo đức, văn minh của Đảng ta. Trên cơ sở kiên định, vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tinh hoa văn hóa nhân loại được tiếp thu, vận dụng, phát triển sáng tạo phù hợp với đặc điểm chính trị, văn hóa - xã hội và kinh tế Việt Nam từng giai đoạn lịch sử cách mạng; truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết toàn dân tộc được phát huy, Đảng ta đã có những đường lối, chủ trương cũng như phương pháp lãnh đạo đúng đắn, phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam. Đảng đã đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác với mục tiêu hướng tới là tất cả vì độc lập, tự do

của Tổ quốc, của dân tộc; vì hạnh phúc của nhân dân; độc lập dân tộc gắn liền với CNXH.

Thứ ba, tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động; kỷ luật nghiêm minh, luôn tự phê bình và phê bình trên cơ sở Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Hiến pháp và pháp luật Nhà nước để xây dựng mối đoàn kết, thống nhất, xây dựng tình thương yêu đồng chí, đồng bào

Đảng được tổ chức chặt chẽ, khoa học theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, các tổ chức trong toàn Đảng phục tùng Đại hội đại biểu toàn quốc và Ban Chấp hành Trung ương; tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; đảng viên có ý khác được bảo lưu và báo cáo lên cấp ủy cấp trên cho đến Đại hội đại biểu toàn quốc, nhưng phải chấp hành nghiêm chỉnh nghị quyết, không được truyền bá ý kiến trái với nghị quyết, cấp ủy các cấp không được phân biệt đối xử với đảng viên có ý kiến khác. Những nguyên tắc đó đã làm cho Đảng ta có tổ chức chặt chẽ, thống nhất, có kỷ cương mà rất dân chủ, phát huy được trí tuệ tập thể và vai trò cá nhân; tạo ra sự thống nhất về ý chí và hành động, đoàn kết vì mục đích chung, đấu tranh có hiệu quả với âm mưu, thủ đoạn chống phá từ bên ngoài; phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi các nguy cơ từ nội bộ Đảng. Đó cũng là đạo đức, văn minh trong tổ chức và hoạt động của Đảng ta.

Kỷ luật nghiêm minh theo nguyên tắc tự phê bình và phê bình trên cơ sở Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Hiến pháp và pháp luật Nhà nước đã tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, là yếu tố quan trọng trong xây dựng, bảo vệ, hoàn thiện đạo đức của Đảng. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nguyên tắc tự phê bình và phê bình sẽ loại bỏ được tư tưởng chủ quan, thỏa mãn, tự cao, tự đại; phòng ngừa vi phạm khuyết điểm của bản thân mình và đồng chí mình; xây dựng, củng cố tình thương yêu đồng chí; làm cho mỗi cán bộ,

đảng viên và toàn Đảng ngày càng hoàn thiện đạo đức cách mạng, từ đó lan tỏa tạo ra đoàn kết, đồng thuận trong xã hội, làm nòng cốt cho việc phát huy truyền thống đoàn kết, yêu nước của toàn dân tộc. Chính vì vậy, Đảng ta có uy tín cao trong nhân dân, được nhân dân tin tưởng tuyệt đối, một lòng, một dạ theo Đảng.

Thứ tư, gần dân, quan hệ mật thiết, gần bó máu thịt với nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; lấy nhân dân làm trung tâm của mọi chủ trương, chính sách; tin tưởng nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh

Đây là đặc điểm nổi bật, quý báu của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đặc điểm này tiếp tục khẳng định lợi ích của Đảng chính là lợi ích của nhân dân; Đảng Cộng sản Việt Nam là tổ chức chính trị “chí công vô tư”, tổ chức, hoạt động của Đảng là vì nhân dân; mọi quyết sách của Đảng đều xuất phát từ quyền lợi của quốc gia, dân tộc và của nhân dân. Quan hệ giữa Đảng với nhân dân là mật thiết, máu thịt; Đảng lãnh đạo nhân dân và nhân dân là chỗ dựa tin cậy, vững chắc của Đảng; Đảng luôn tồn tại trong lòng nhân dân, dù bất cứ hoàn cảnh nào thì “Có dân, có Đảng đêm ngày vẫn vui”. Đó không chỉ là công tác lãnh đạo phong trào nhân dân của Đảng ta mà còn là đạo đức, đó là coi nhân dân là gốc, mọi hoạt động của Đảng đều hướng tới phát huy phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Mọi hoạt động của Đảng và của cán bộ, đảng viên được đánh giá trên cơ sở sự hài lòng và tín nhiệm của nhân dân; Đảng dựa vào dân và nhân dân tham gia giám sát để xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức.

Thứ năm, nêu gương - phẩm chất mang đậm bản sắc của một đảng cách mạng chân chính và của đạo đức cách mạng

Nêu gương là phương pháp quan trọng, hiệu quả đối với sự hình thành đạo đức xã hội nói chung và đạo đức cách mạng nói riêng; đó không chỉ là phương thức lãnh đạo mà còn là “đạo đức, văn minh” của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trong hơn 90 năm lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam mà trực tiếp là hầu hết các cấp ủy, tổ chức đảng và phần lớn cán bộ, đảng viên của Đảng luôn nêu gương đi đầu trong phong trào cách mạng, thể hiện rõ vai trò hạt nhân chính trị, có sức lan tỏa trong toàn bộ hệ thống chính trị và trong xã hội, trong nhân dân. Khi cấp ủy, tổ chức đảng cũng như cán bộ, đảng viên là tấm gương sáng vì nước, vì dân, vì sự phát triển bền vững của đất nước, của cộng đồng xã hội thì sẽ lan tỏa, truyền cảm hứng mạnh mẽ trong nhân dân; đồng thời làm cho chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội cũng trong sạch, vững mạnh. Điều đó không chỉ nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của Đảng, mà còn làm cho nhân dân tin tưởng hơn vào tổ chức Đảng, tin tưởng hơn vào đường lối, chủ trương, sự lãnh đạo của Đảng, từ đó đồng lòng, đồng tâm, đồng sức cùng Đảng thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Về phương diện đạo đức đảng viên: Căn cứ Khoản 1, Điều 1 và Điều 2, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam cũng như các quy định trong các văn bản hiện hành của Trung ương và các quy định của pháp luật, có thể rút ra những chuẩn mực đạo đức cơ bản của người đảng viên:

Một là, kiên định với nền tảng tư tưởng của Đảng; tuyệt đối trung thành và suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng của Đảng; chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Hai là, phục tùng tuyệt đối sự phân công và điều động của Đảng; sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt bất cứ việc gì Đảng giao trong bất cứ hoàn cảnh nào; tận tụy, sáng tạo trong lao động, công tác; dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; biết sai, biết sửa sai và quyết tâm sửa sai.

Ba là, đặt lợi ích của quốc gia, dân tộc, của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân và nói không với cục bộ, bản vị ngay trong bản thân mình và với người khác; nói không và kiên quyết đấu tranh với những việc làm sai đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những tiêu cực khác phương hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.

Bốn là, có lối sống lành mạnh; ứng xử văn hóa, văn minh trong công việc cũng như trong giao tiếp xã hội; gần gũi, tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, nhất là trong những công việc, lĩnh vực mình được phân công phụ trách, giải quyết.

Năm là, gương mẫu đi đầu trong các phong trào hành động cách mạng, phong trào thi đua yêu nước, trong chấp hành pháp luật, pháp quy của Nhà nước, nội quy, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị. Chấp hành nghiêm quy định về những điều đảng viên không được làm và các quy định của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về nêu gương.

Sáu là, nghiêm túc, khách quan, trung thực, cầu thị trong tự phê bình và phê bình; tự giác tuân thủ kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, quy chế, quy định của tổ chức, cơ quan, địa phương; thường xuyên “tự soi, tự sửa”, biết lỗi và biết khắc phục lỗi lầm; luôn có ý thức và hành động trong xây dựng mối đoàn kết,

thống nhất trong Đảng, trong cơ quan, đơn vị và ở khu dân cư.

Đó là yêu cầu, tiêu chuẩn, nhiệm vụ và là những phẩm chất quan trọng, cốt lõi về đạo đức cách mạng của người đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Có những phẩm chất đó, người cán bộ, đảng viên sẽ phòng tránh được nguy cơ chệch hướng, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; vững vàng trước mọi thử thách và những cám dỗ của danh vọng, tiền tài. Người đảng viên sẽ thực sự là tiên phong, là hạt nhân dẫn dắt để “làng nước đi theo”; góp phần rất to lớn trong việc xây dựng, bảo vệ, hoàn thiện đạo đức của Đảng, để Đảng thực hiện hoàn thành sứ mệnh của mình.

Mối quan hệ giữa chuẩn mực đạo đức của tổ chức đảng với chuẩn mực đạo đức của đảng viên

Chuẩn mực đạo đức của tổ chức đảng là bao trùm, là cái chung định hướng cho mọi hoạt động mà mỗi đảng viên của Đảng cần nhận thức và nghiêm túc thực hiện. Ngược lại, chuẩn mực đạo đức của đảng viên có vai trò to lớn, quan trọng quyết định đạo đức của tổ chức đảng. Đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên không tách rời đạo đức của tổ chức đảng. Đạo đức của tổ chức đảng cũng chính là chuẩn mực chung được thể hiện qua thái độ, hành vi của mỗi cán bộ, đảng viên. Đảng có trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức hay không phần lớn do việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng của mỗi cán bộ, đảng viên. Tổ chức đảng thực sự trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức có vai trò quan trọng tác động đến ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng. Từng tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng thực hiện tốt, hiệu quả các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức thì Đảng là “đạo đức, văn minh”.

3. Các thành tố tạo nên đạo đức của Đảng

Thứ nhất, bản lĩnh chính trị

Bản lĩnh chính trị thể hiện qua sự kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo nền tảng tư tưởng của Đảng, có vai trò cực kỳ quan trọng trong việc hình thành đạo đức chính trị của Đảng. Kiên định, vận dụng, phát triển sáng tạo nền tảng tư tưởng của Đảng sẽ giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, trung thành với tôn chỉ, mục đích lý tưởng đặt ra; tránh được những sai lầm, chệch hướng về đường lối chính trị. Bài học quý báu trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, đó là, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn kiên định, vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với yêu cầu, đặc điểm từng thời kỳ cách mạng. Vì thế, Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, lập nên những thành tựu vẻ vang của dân tộc, đem lại tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

Không kiên định với nền tảng tư tưởng, không trung thành với tôn chỉ, mục đích sẽ dẫn đến nguy cơ sai lầm về đường lối chính trị, xa rời mục đích lý tưởng. Điều này được minh chứng rõ qua sự sụp đổ của mô hình CNXH ở Liên Xô và các nước Đông Âu. Trong tiến trình thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, có một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", trong đó có những cán bộ ngả nghiêng, dao động, bên cạnh đó là chiêu bài đòi đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập, đòi xóa bỏ Điều 4 trong Hiến pháp cũng đã tác động tới tâm tư của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân, thậm chí gây ra sự hoài nghi đối với đường lối lãnh đạo của Đảng, ảnh hưởng nghiêm trọng tới đạo đức của Đảng ta. Tại thời điểm những biến cố lịch sử xảy ra, Đảng ta vẫn vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư

tưởng Hồ Chí Minh, chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua mọi chông gai, thử thách; thực hiện từng bước, có hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tiếp tục đề ra chủ trương, đường lối đúng đắn, phù hợp quy luật khách quan, hợp lòng dân, vững vàng tiến bước trên con đường cách mạng XHCN với những bước đi vững chắc, thu được nhiều thành quả vẻ vang, được thế giới ghi nhận.

Thứ hai, sự tuân thủ nghiêm túc tổ chức, hoạt động và kỷ luật của Đảng

Đảng Cộng sản Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ với kỷ luật chặt chẽ, nghiêm minh. Đây là nguyên tắc cơ bản của đảng cộng sản nói chung và của Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng. Đó là nguyên tắc cơ bản nhất để xây dựng Đảng ta trở thành một tổ chức chính trị chặt chẽ để phát huy thế mạnh, năng lực, trí tuệ của mỗi đảng viên tạo thành sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng. Nguyên tắc này chỉ đạo toàn bộ và xuyên suốt quá trình xây dựng tổ chức, sinh hoạt và lãnh đạo của Đảng. Xa rời hoặc vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ là vi phạm một trong những vấn đề cốt lõi, bản chất của Đảng, phá vỡ sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, làm suy yếu vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, làm giảm sút uy tín của Đảng trong nhân dân. "Không thể có một đảng cách mạng chân chính nào mà lại phủ nhận nguyên tắc tập trung dân chủ. Nếu không có *tập trung* thì Đảng trở thành một tổ chức biệt phái, hỗn độn, một "câu lạc bộ tranh luận"; nếu xa rời *dân chủ*, Đảng sẽ bị biến thành một tổ chức chuyên quyền, độc đoán, quan liêu"⁽¹⁾. Do vậy, việc tuân thủ nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ của cấp ủy, tổ chức đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên có ý nghĩa quan trọng trong xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Đảng ta "là đạo đức,



Toàn cảnh Hội thảo cấp quốc gia “Xây dựng chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới” _ Ảnh: TL

là văn minh” khi và chỉ khi nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức, sinh hoạt và lãnh đạo của Đảng được thực hiện nghiêm túc; kỷ luật của Đảng được nghiêm minh.

Thứ ba, thực hiện phương thức lãnh đạo của Đảng

Nói đến sự lãnh đạo của Đảng là nói đến vai trò tiên phong, gương mẫu của Đảng trong định hướng, dẫn dắt, thuyết phục nhân dân và các lực lượng xã hội đi theo Đảng và thực hiện mục đích, lý tưởng của Đảng. Sự lãnh đạo đó không phải là sự cưỡng bức, bắt buộc mà thông qua việc xác định đường lối, chủ trương phù hợp nguyện vọng đại đa số nhân dân và thông qua tính tiên phong, gương mẫu của tổ chức đảng và đảng viên để lôi cuốn, hấp dẫn họ.

Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo hệ thống chính trị và toàn xã hội bằng năm phương thức chủ yếu là: “1) Bằng Cương lĩnh, chiến lược, các định hướng lớn về chính sách và chủ trương lớn; 2) Bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận

động; 3) Bằng công tác tổ chức, cán bộ và thông qua tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các tổ chức của hệ thống chính trị; 4) Bằng công tác kiểm tra, giám sát; 5) Bằng hành động gương mẫu của đảng viên”⁽²⁾.

Thực hiện tốt, có hiệu quả các phương thức đó không chỉ đem đến việc hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do Đảng đề ra, mà còn là thực hiện chuẩn mực đạo đức của Đảng. Khi các chủ trương, nghị quyết của Đảng được xây dựng sát thực tiễn, dân chủ, phù hợp quy luật khách quan; nhiệm vụ của cấp ủy, tổ chức đảng, của tập thể và cá nhân được xác định rõ ràng về thẩm quyền, trách nhiệm; công tác thông tin, tuyên truyền được thực hiện tốt, định hướng được nhân dân, phát huy được vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân nhân; cán bộ, đảng viên thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý, người đứng đầu các cấp; công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, sâu sát

thì mục tiêu chính trị của Đảng sẽ được thực hiện thành công, hiệu quả. Ngược lại, nếu các phương thức lãnh đạo đó không được thực hiện tốt thì không chỉ niềm tin của nhân dân đối với Đảng sẽ bị giảm sút, mà cũng sẽ dẫn tới sự hoài nghi của cán bộ, đảng viên, là cơ hội cho những kẻ thoái hóa, biến chất trong Đảng trở dậy, làm suy đồi đạo đức của Đảng.

4. Các yếu tố tác động đến đạo đức của Đảng

Thứ nhất, chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bản vị

Chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bản vị là yếu tố ảnh hưởng xấu, không chỉ làm băng hoại đạo đức của cá nhân cán bộ, đảng viên mà còn làm suy yếu đạo đức của Đảng. Chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bản vị thường có những biểu hiện cơ bản là: Không quan tâm đến lợi ích chung, làm việc gì cũng chỉ mưu cầu cho lợi ích cá nhân; sống ích kỷ, thực dụng. Háo danh, tự cao, tự đại, thích được ca ngợi, sùng bái bản thân; tham vọng quyền lực, địa vị, thành tích. Thiếu ý thức và trách nhiệm với tập thể; kén chọn chức danh, vị trí công tác; không tận tâm, tận lực với công việc chung, không sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cách mạng. Thoái thác trách nhiệm; thành tích thì nhận vào, lỗi lầm thì chối bỏ; thiếu trung thực về các khuyết điểm, sai phạm. Ngại va chạm, dĩ hòa vi quý, “thấy đúng không dám bảo vệ”, “thấy sai không dám đấu tranh”; thiếu trung thực trong tự phê bình và phê bình, thậm chí lợi dụng phê bình để nịnh bợ, lấy lòng nhau nhằm mưu cầu lợi ích cho mình. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vị trí công tác để tham nhũng, nhận hối lộ; để người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vị trí công tác của mình để trục lợi; cố ý làm trái các quy chế, quy định, dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Cục bộ, bè phái, lợi ích nhóm để chiếm đoạt công quỹ, tạo bè phái gây mất đoàn kết nội bộ. Độc đoán, gia trưởng, quân phiệt, coi

thường tập thể; thờ ơ, vô cảm, bàng quan trước những khó khăn, nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Những biểu hiện nêu trên của cán bộ, đảng viên chính là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, ảnh hưởng xấu đến đạo đức và vai trò lãnh đạo của Đảng.

Thứ hai, mặt trái của kinh tế thị trường, sự phát triển của công nghệ thông tin, hội nhập văn hóa

Kinh tế thị trường là sản phẩm, thành quả của nhân loại. Bên cạnh những mặt tích cực, ưu điểm thì kinh tế thị trường cũng có những mặt trái của nó là dễ phá vỡ sự cân đối nên sản xuất xã hội; tạo sự cạnh tranh khốc liệt, độc quyền, buôn bán gian lận, lừa đảo, phân hóa giàu nghèo, thất nghiệp... là một trong những nguyên nhân chính làm băng hoại đạo đức, lối sống, nhân cách con người trong xã hội.

Thực hiện công cuộc đổi mới, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã xuất hiện nhiều cán bộ, đảng viên có tính quyết đoán, năng động, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm; đồng thời, là điều kiện thuận lợi để mỗi người rèn luyện, hoàn thiện về phẩm chất đạo đức, lối sống mới tốt đẹp; các năng lực tiềm ẩn trong nhân dân được giải phóng, đời sống các tầng lớp nhân dân được cải thiện từng bước. Qua đó, niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước, vào sự nghiệp đổi mới được củng cố. Đó là điều kiện tốt để chúng ta xây dựng, củng cố, phát triển nhân cách người cán bộ, đảng viên.

Tuy nhiên, mặt trái của nó cũng đã gây ra những tiêu cực, ảnh hưởng không nhỏ đến nhân cách của đội ngũ cán bộ, đảng viên; phân hóa giàu nghèo làm sâu sắc thêm những mâu thuẫn xã hội; nảy sinh những tệ nạn tham nhũng, tội phạm, bạo lực; kích thích chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa cá nhân, lối sống chạy theo đồng tiền

bất chấp đạo lý. Những vấn đề đó đã làm suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, ảnh hưởng đến đạo đức của Đảng ta.

Công nghệ thông tin, mạng xã hội phát triển đã đem đến nhiều lợi ích trong đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Tuy nhiên, mạng xã hội cũng đã trở thành môi trường để các thế lực thù địch ra sức truyền bá luận điệu sai trái, thông tin xấu độc, phát ngôn gây thù hận, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, âm mưu xóa bỏ chế độ XHCN. Một số người lợi dụng mạng xã hội để thoả mãn cái tôi cá nhân, gây sự chú ý của cộng đồng, cố tình làm cho thông tin bị nhiễu loạn, thật giả lẫn lộn... ảnh hưởng xấu đến trật tự, an ninh xã hội. Những vấn đề đó làm cho người sử dụng mạng xã hội, trong đó có cán bộ, đảng viên dễ sinh ra hoài nghi, giảm sút niềm tin vào đường lối lãnh đạo của Đảng, dẫn đến suy thoái tư tưởng chính trị, đi ngược lại lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc, của nhân dân.

Hội nhập quốc tế về văn hóa cũng được Đảng ta coi trọng và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Truyền thống văn hóa của dân tộc được phát huy, lan tỏa, tinh hoa văn hóa nhân loại được tiếp thu; nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc được xây dựng ngày càng hoàn thiện và phát huy hiệu quả trong mọi mặt đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Tuy nhiên, hội nhập về văn hóa cũng có nhiều vấn đề phức tạp, đó là sự du nhập của những văn hóa ngoại lai không lành mạnh, sự non kém trong quản lý hoạt động văn hóa và trong hội nhập văn hóa dẫn đến tình trạng xuống cấp về văn hóa, đạo đức, sự thiếu tôn trọng các chuẩn mực xã hội... Một số giá trị đạo đức tốt đẹp, thiêng liêng vốn có vị trí quan trọng trong hệ giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc ta có nguy cơ bị mai một và tha hóa; lối sống tình nghĩa, tương thân,

tương ái bị suy giảm; lối sống hẹp hòi, ích kỷ... có xu hướng gia tăng; nhiều giá trị và phong tục tập quán truyền thống tốt đẹp bị coi nhẹ. Những điều kể trên dẫn đến sự suy thoái về phẩm chất đạo đức và lối sống.

Thứ ba, sự chống phá của các thế lực thù địch

Một trong những trọng tâm mà các thế lực thù địch hướng vào chống phá công cuộc xây dựng đất nước theo con đường CNXH của Việt Nam là tìm mọi cách cổ xúy, truyền bá văn hóa, đạo đức, lối sống độc hại phương Tây để làm phai mờ những giá trị văn hóa truyền thống cách mạng tốt đẹp của Việt Nam. Gieo rắc những sản phẩm văn hóa phản động nhằm tác động đến tư tưởng, đạo đức, lối sống, tâm lý, hành vi của một bộ phận nhân dân, nhất là thanh thiếu niên; làm hủy hoại, xói mòn nền tảng và những giá trị đạo đức tốt đẹp của dân tộc; gieo rắc lối sống thực dụng, vụ lợi, vị kỷ, thích hưởng lạc, sa đọa, phi nhân tính. Xuyên tạc đời tư, bôi nhọ, nói xấu lãnh tụ và các lãnh đạo Đảng, Nhà nước để gây hoang mang trong dư luận xã hội hòng hạ bệ uy tín đạo đức của cán bộ lãnh đạo của Đảng.

Thứ tư, thái độ, hiệu quả học tập, rèn luyện, tu dưỡng của cán bộ, đảng viên và công tác giáo dục, kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy, đạo đức không phải từ trên trời rơi xuống mà được hình thành trong quá trình học tập, tu dưỡng, rèn luyện của mỗi cán bộ, đảng viên và qua công tác giáo dục, kiểm tra, giám sát của tổ chức. Việc mỗi cán bộ, đảng viên thường xuyên có ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện theo các chuẩn mực đạo đức cách mạng, thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ của người đảng viên, chấp hành tốt các quy định về nêu gương là góp phần quan trọng xây dựng, bảo vệ đạo đức của Đảng. Ngược lại, sẽ làm tổn hại thanh danh, đạo đức của Đảng. Thực tế hiện nay, một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có

một số cán bộ, đảng viên có chức, có quyền thiếu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, có hành vi tham nhũng, lãng phí, hách dịch, cửa quyền, chạy chức, chạy quyền đã và đang làm hoen ố thanh danh, đạo đức của Đảng.

Công tác giáo dục, kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng về xây dựng đạo đức của cán bộ, đảng viên có vị trí hết sức quan trọng. Khi công tác giáo dục được thực hiện hiệu quả, công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ thì vừa phát huy tính tự giác trong học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên vừa tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong học tập, rèn luyện, đồng thời kịp thời phát hiện, uốn nắn những lệch lạc để việc học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên hiệu quả hơn, thực chất hơn.

5. Một số giải pháp cơ bản bảo vệ, hoàn thiện đạo đức của Đảng trong giai đoạn hiện nay

Trong bối cảnh thế giới tiếp tục có những biến động phức tạp, khó lường; sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, nhất là công nghệ số; trước yêu cầu của hội nhập quốc tế sâu rộng; các nguy cơ Đảng ta chỉ ra vẫn còn hiện hữu, có mặt còn gay gắt hơn thì công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh nói chung, xây dựng Đảng ta “là đạo đức, là văn minh” nói riêng là hết sức cần thiết, cấp bách. Trong đó, công tác xây dựng, bảo vệ, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức của Đảng có vai trò quan trọng. Để hoàn thành nhiệm vụ đó, các cấp ủy, tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên cần thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, kiên định, vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn cách mạng và yêu cầu phát triển của Việt Nam. Các cấp ủy, tổ chức đảng có kế hoạch cụ thể, thường xuyên giáo dục, nâng cao bản lĩnh chính trị cho đảng viên, nhất là làm cho đảng viên nắm được những vấn đề

cốt lõi về đường lối, chủ trương của Đảng. Đồng thời, từng cán bộ, đảng viên phải nêu cao tinh thần tự giác, tìm hiểu, nghiên cứu, học tập chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để củng cố bản lĩnh chính trị, kiên định, vững vàng, không dao động trước bất kỳ hoàn cảnh nào hay trước bất kỳ hành động chống phá nào của các thế lực thù địch.

Hai là, xây dựng, củng cố tổ chức đảng vững mạnh, chặt chẽ, có kỷ luật nghiêm minh; mỗi cán bộ, đảng viên thực sự coi trọng, tự giác trong xây dựng tổ chức đảng vững mạnh, xây dựng đoàn kết, nhất trí trong Đảng. Tuân thủ nghiêm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt của Đảng và các quy định của pháp luật. Thường xuyên tự phê bình và phê bình với tinh thần cầu thị, “tự soi, tự sửa”, dũng cảm nhận sai lầm và kiên quyết khắc phục, sửa chữa lỗi lầm và với tinh thần thương yêu đồng chí, đồng đội, xây dựng đoàn kết, nhất trí trong Đảng để lan toả ra toàn xã hội.

Ba là, xây dựng Đảng thực sự là đội quân tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; là hạt nhân lãnh đạo của hệ thống chính trị. Các cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là cấp cơ sở phải đổi mới mạnh mẽ phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động để đạt hiệu quả thực chất trong lãnh đạo, chỉ đạo cũng như trong quản lý, rèn luyện, giáo dục cán bộ, đảng viên; gắn bó mật thiết với nhân dân, cầu thị tiếp thu ý kiến của nhân dân về các hoạt động của Đảng và đảng viên. Các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu các cấp, các ngành phải thường xuyên quán triệt, tự giác thực hiện nghiêm túc các quy định về nêu gương. Định kỳ 6 tháng cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu và 1 năm đối với đảng viên cần phải được kiểm điểm trước chi bộ về kết quả thực hiện nêu gương theo quy định và theo chức trách của mình.

Bốn là, ngăn chặn, đẩy lùi, xóa bỏ chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bản vị trong cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu các cấp, các ngành. Mỗi cán bộ, đảng viên phải thực sự hiểu rõ, thấm nhuần và kiên quyết, kiên trì thực hiện: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; nói đi đôi với làm; dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với mọi khó khăn, thử thách vì sự nghiệp của Đảng, vì lợi ích của nhân dân. Đồng thời, cấp ủy đảng cũng cần có giải pháp để từng cá nhân phát triển mọi khả năng sáng tạo của mình, hài hòa lợi ích chung với lợi ích riêng; quan tâm tới lợi ích cá nhân nhưng kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân. Đấu tranh không khoan nhượng và kiên quyết xử lý nghiêm minh các hành vi lộng hành, thao túng, chủ nghĩa phường hội, lợi ích nhóm, cục bộ, bản vị, chủ nghĩa cơ hội, thực dụng.

Năm là, nâng cao cảnh giác cho cán bộ, đảng viên trước các âm mưu chống phá của thế lực thù địch; đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ là nhiệm vụ của các cơ quan mà phải đưa thành nhiệm vụ của mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng, từ đó lan tỏa trong nhân dân, tạo thành phong trào tự giác bài trừ tư tưởng, hành động chống phá của thế lực thù địch.

Sáu là, thực hiện thường xuyên, có hiệu quả công tác rà soát, phân loại, đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng; thông tin kịp thời đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thông tin thời sự và những vấn đề khác cần thiết cho đảng viên thông qua sinh hoạt chi bộ thường kỳ, chuyên đề, đột xuất. Chấn chỉnh công tác kết nạp đảng viên mới để bảo đảm chất lượng (thà ít mà tốt).

Bảy là, thường xuyên kiểm tra, giám sát đảng viên trong học tập, tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức cách mạng. Các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên học tập, tu dưỡng, rèn luyện, thực hành các chuẩn mực đạo đức của Đảng. Cấp ủy cấp trên thường xuyên kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới trong công tác triển khai, tổ chức thực hiện. Có giải pháp phù hợp phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của nhân dân trong giám sát hoạt động của Đảng và của cán bộ, đảng viên; đồng thời tôn trọng, cầu thị, công tâm, khách quan trong tiếp thu, xử lý các ý kiến góp ý.

6. Kết luận

Việc bảo vệ, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức của Đảng là hết sức quan trọng. Xây dựng Đảng thực sự "là đạo đức, là văn minh" thì vai trò, uy tín của Đảng trong lãnh đạo, cầm quyền được nâng cao; Đảng thực sự là hạt nhân lãnh đạo, là ngọn cờ thiêng liêng của dân tộc ta để xây dựng nước Việt Nam "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh", phồn vinh, hạnh phúc; uy tín của Đảng ta trên trường quốc tế tiếp tục được khẳng định mạnh mẽ và góp phần quan trọng vào công cuộc đấu tranh vì hòa bình trên toàn thế giới □

Ngày nhận bài: 16-01-2024; Ngày bình duyệt: 24-02-2024; Ngày duyệt đăng: 27-02-2024.

(1) Đỗ Xuân Tuất: *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Đảng*, <https://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày đăng: 17-11-2022.

(2) Trần Khắc Việt: *Phương thức lãnh đạo, phương thức cầm quyền và phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng*, <http://lyluanchinhtri.vn>, ngày đăng: 25-3-2022.